1/81 WTO

Recorded by JM

Date 4/13/84

TRANSMITTED FOR ADP

U.S. GEOLOGICAL SURVEY

WATER RESOURCES DIVISION

MISSISSIPPI DISTRICT

WELL RECORD

Well No. G367

E-Log No.

County Harrison

3730

GEN. SITE DATA

Site ID 5 30325908906520 1 19 | R=0* | T= A * | 2=W*

Data reliab. 3= H * | C U | Report. agency 4=USGS* | Dist. 6=28* | 7=28* | Co. 8= 047 *

Lat. 30 32 59

Long./ 9= 30 32 59 * | 10= 089 06 52 * | Well No. 12= G367 *

Location 13= NE SW S 05 T 06S R 11W * | Alt. 16= * | N S E W

Hyd. Unit(OWDC) 20= 03170009 * | Date 21= 12/1/1981 *

Well use 23= W * | Water Use 24= H * | Hole depth 27= 189. * | Well depth 28= 189. *

WL 30= 10. * | Date 31= 12/1/1981 * | Source 33= D *

Status 273 = * | Project No. 5= 047 *

OWNER

R=158* | T= A * | Date 159# 12/1/1981 * | Owner No.

Owner 161# CECIL PAGE *

FIELD QW

R=192* | T= A * | Date 193# / / * | Temp. 196#00010* | 197= . *

R=192* | T= A * | Date 193# / / * | Cond. 196#00095* | 197= . *

R=192* | T= A * | Date 193# / / * | pH 196#00400* | 197= . *

CONSTR.

R=58* | T= A * | 59# 1* | Date 60= 12/1/1981 * | Remarks

Drlg. 63= 404 * | Name Lyman | Method 65= H * | Finish 66= S *

CASING

R=76* | T= A * | 59#1*

Top csgn. 77# 0. * | Bot. csgn. 78= 179. * | Diam. 79# 2. *

R=76* | T= A * | 59#1*

Top csng 77# . * | Bot. csgn. 78= . * | Diam. 79# . *

OPENINGS

R=82* | T= A * | 59#1* | Top 83# 179. * | Bottom 84= 189. *

Type 85= S * | Diam. 87= 2. * | Size 88= . *

R=82* | T= A * | 59#1* | Top 83# . * | Bottom 84= . *

Type 85= * | Diam. 87= . * | Size 88= . *

YIELD

R= * | T= A * | 147# 1 * | Q 150= . * | Q/S 272= . *

134 flows 146 pumped

LIFT

R=42* | T= A * | Lift type 43# J * | Intake 44= * | Power type 45= *

Date 38= 12/1/1/1981 * | H.P. 46= *

LOGS

R=198* | T= A * | Log 199# 1 * | Top 200= 0. * | Bot 201= 189. *

R=198* | T= A * | Log 199# * | Top 200= * | Bot 201= *

R=189* | T= A * | E Log No. 190# * | 191= M I S S D I S T *

ANAL.

R=114* | T= A * | Year 115# * | 117= * | 120= *

AQUIFERS

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= 160. * | Bot 92= *

Unit ID 93= 122MIOCN * | Name of Unit Miocene

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= * | Bot 92= *

Unit ID 93= * | Name of Unit

HYDRAULICS

R=98* | T= A * | 99# 1 * | Unit tested 100= * | 103= *

R=105* | T= A * | 99# 1 * | Test No. 106# * |

107= * | Transmissivity (gal/d)/ft

108= * | Hydraul. cond. (gal/d)/ft^2

110= * | Storage coeff. | Boundaries

R=121* | T= * | Yr Begin 122# * | Network 258 # *

Water Level Data Collection (1)

description of formations encountered	from	to
Red Sand	0	60
Gravel Clay	60	120
Blue Clay	120	160
Good Sand	160	189

GWSI UPDATES

Well No. G 367

County HARRISON

Item No.	Change From	To	Requested by Initial	Date	Updated by Initial	Date
C3	Y	C	BRR	11/13/95		
C5	—	047	"	"		
C9	303259	303306	"	"		
C10	0890652	0890649	"	"		
C13	NE SW SS	SE NW SS	"	"		
C14	—	SUCCESS	"	"		
C16	—	50	"	"		
C20	—	03170009	"	"		